TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 14/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đức Hữu.
Bà Nguyễn Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:06/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Công M - sinh ngày 04 tháng 06 năm 1993; Tên gọi khác: Don; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá học hết lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T - sinh năm 1963, con bà Dương Thị L - sinh năm 1964; Vợ: Hoàng Thị H - sinh năm 1996; Con có một con sinh năm 2015.

Tiền án: 02

Bản án HSST số 35 ngày 30/07/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt 5.000.000đ về tội Đánh bạc. Ngày 05/02/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt tiền 5.000.000đ.

Bản án HSST số 05 ngày 29/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú thọ xử phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc, 03 năm tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung là 03 năm 04 tháng tù. Ngày 01/10/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 07/01/2020 tại xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Lê Thị Quỳnh L - sinh năm 1988.

Trú tại: thôn 11, xã Lê Thị Quỳnh L, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 04/04/2019, tại nhà kho để đồ của sân bóng cỏ nhân tạo của chị Lê Thị Quỳnh L ở thôn 11, xã Lê Thị Quỳnh L, huyện Đ, Công an huyện Đ đã phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 05 đối tượng là Nguyễn Mạnh N ở thôn 1B, xã M, huyện Đ; Lê Tuấn L1 ở thôn 6, xã M1, huyện Đ; Nguyễn Quang Đ ở thôn 3, xã Lê Thị Quỳnh L, huyện Đ; Chu Đức T ở thôn 11, xã Lê Thị Quỳnh L, huyện Đ và Lê Tuấn L1 ở khu 5, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa. Thu giữ tại vị trí đánh bạc 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn cắt từ vỏ bao thuốc lá, 36 quân bài tú lơ khơ từ A đến 9 và tổng số tiền 5.700.000đ (năm triệu bẩy trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, quá trình kiểm tra người các đối tượng và mở rộng hiện trường thu giữ:

- 07 điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E71 lắp sim số 0971.901.091 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 lắp sim số 0981.901.091 của Nguyễn Mạnh N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus lắp sim số 0989.838.686 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010 lắp sim số 0984.767.322 của Lê Tuấn L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S lắp sim số 0961.686.383 của Nguyễn Quang Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 lắp sim số 0967.465.260 của Lê Tuấn L1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 lắp sim số 0978.015.469 của Chu Đức T.

- Tiền mặt 9.000.000đ, trong đó có 2.000.000đ của Nguyễn Mạnh N, 3.000.000đ của Lê Tuấn L1, 4.000.000đ của Nguyễn Quang Đ.

- 02 xe máy gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển số 19E1 - 080.87của Hà Quốc V và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển số 19K1-276.31 của Hà Văn C.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ đã ra Quyết định tạm giữ đối với 05 đối tượng trên để tiến hành xác minh, làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đều thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép và khai báo 06 đối tượng cùng tham gia đánh bạc khác là Hà Xuân L2 ở thôn 11, xã Lê Thị Quỳnh L, huyện Đ; Hà Quốc V , Đoàn Kim C đều ở thôn 6, xã M, huyện Đ; Hà Văn C ở thôn 8, xã

M, huyện Đ; Lê Hồng P ở khu 5, xã Đại An, huyện T, tỉnh Phú Thọ và Hoàng Công M ở khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Tuấn L1, Lê Tuấn L1, Hà Xuân L2, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh N, Chu Đức T, Hà Quốc V, Đoàn Kim C, Hà Văn C, Lê Hồng P, Hoàng Công M về hành vi Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự. Đến ngày 30/07/2017, Tòa án nhân dân huyện Đ tiến hành đưa ra xét xử sơ thẩm đối với 10 bị cáo là Linh, Hùng, Lộc, Đ, Nghĩa, Thế, Việt, Cương, Chanh, Phong.

Riêng Hoàng Công M sau khi thực hiện hành vi phạm tội bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã, sau đó tạm đình chỉ điều tra đối với bị cáo. Ngày 28/09/2019, bị cáo ra đầu thú. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ đã ra Quyết định đình nã, phục hồi điều tra đối với bị cáo và điều tra làm rõ vụ án như sau:

Hoàng Công M là đối tượng đang có tiền án về tội Đánh bạc. Khoảng 14 giờ ngày 04/04/2019, M đến sân bóng cỏ nhân tạo ở thôn 11, xã Lê Thị Quỳnh L, huyện Đ để chơi đá bóng thì gặp Hà Quốc V, Chu Đức T, Hà Xuân L2, Đoàn Kim C cũng đến chơi đá bóng. Trong khi ngồi đợi, M, V, T, L, C rủ nhau vào nhà kho để đồ của sân bóng để đánh bạc. M lấy bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ A đến 9 có sẵn ở nhà kho rồi cùng các đối tượng còn lại ngồi xuống nền nhà để đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây, được thua bằng tiền. Cụ thể như sau:

Người tham gia đánh bạc sử dụng bộ bài tú lơ khơ có 36 quân từ A đến 9 rồi chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài để cộng điểm. Cao nhất là 10 điểm. Người cầm chương, (cầm cái) là người chia bài. Người cầm chương sẽ thay đổi trong quá trình chơi. Người chơi cộng tổng điểm của mình, lấy số lẻ của tổng điểm đem so với người cầm chương. Ai cao điểm hơn thì được người cầm chương trả 100.000đ, ai thấp điểm hơn thì phải trả cho người cầm chương 100.000đ. Ai được 9 hoặc 10 điểm thì được 200.000đ. Người chơi có 03 quân bài cùng ký tự số hoặc hình từ thấp đến cao tương ứng từ A đến 9 thì gọi là sáp và được 300.000đ. Người chơi có 03 quân bài cùng chất xếp theo dây liên tục từ thấp đến cao thì gọi là đồng hoa và được 400.000đ.

Khi M, V, T, L, C đang đánh bạc với nhau thì Hà Văn C, Nguyễn Mạnh N, Lê Tuấn L1, Lê Hồng P và Lê Tuấn L1 cũng lần lượt đến sân chơi đá bóng, nhìn thấy trong nhà kho có đánh bạc nên cũng vào tham gia cùng. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, Nguyễn Quang Đ đến, thấy 10 đối tượng trên đang chơi ba cây nên rủ mọi người chuyển qua chơi đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa, được thua bằng tiền. Tất cả cùng đồng ý. Đ nhặt 01 vỏ bao thuốc lá có sẵn ở nền nhà, dùng kéo cắt thành 04 quân vị có đặc điểm một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ có sẵn ở ngoài nhà kho rồi cùng các đối tượng ngồi xuống nền nhà kho để đánh bạc, thống nhất hình thức chơi như sau:

Đ là người cầm cái. Người cầm cái cho 04 quân vị vào đĩa sứ, úp bát sứ lên, xóc vài lần rồi đặt xuống, những người chơi đặt cửa chẵn hoặc lẻ tùy ý. Sau đó, Đ mở bát ra để tính thắng, thua. Quy định nếu 2 hoặc 4 mặt của quân bài

cùng màu thì người đặt cửa chẵn thắng, nếu 3 mặt cùng màu thì người đặt cửa lẻ thắng. Người thắng được số tiền bằng số tiền đã đặt từ Đ, nếu thua thì mất số tiền đã đặt cược cho Đ.

Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau: Hoàng Công M có 1.000.000đ, sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Lê Tuấn L1 có 5.000.000đ, sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc. Nguyễn Mạnh N có 4.000.000đ, sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc. Nguyễn Quang Đ có 5.000.000đ, sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc. Hà Văn C có 400.000đ, sử dụng toàn bộ để đánh bạc, ngoài ra, khi V thắng bạc, C vay và đã trả lại cho cho V 1.000.000đ, tổng số tiền C sử dụng để đánh bạc là 1.400.000đ. Hà Xuân L2, Đoàn Kim C có 600.000đ, Hà Quốc V, Chu Đức T và Lê Tuấn L1 có 500.000đ, đều sử dụng để đánh bạc. Lê Hồng P có 400.000đ, sử dụng 200.000đ để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.300.000đ.

Các bị cáo đánh bạc đến 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện Đ bắt quả tang. Thấy vậy, M cầm theo 1.000.000đ, V cầm theo 2.300.000đ, C cầm theo 200.000đ, C cầm theo 100.000đ bỏ chạy. V bỏ lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 19E1 - 080.87, P bỏ lại bỏ lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 19K1-276.31 của mình. Toàn bộ số tiền cầm theo, V, C, C1 đã nộp lại, riêng M đến nay chưa nộp lại khoản tiền nào.

Đối với các bị cáo Lê Tuấn L1, Lê Tuấn L1, Hà Xuân L2, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh N, Chu Đức T, Hà Quốc V, Đoàn Kim C, Hà Văn C, Lê Hồng P, Tòa án nhân dân huyện Đ đã đưa ra xét xử tại Bản án số 44 ngày 30/07/2019, nên trong vụ án này, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ không đề cập xử lý.

Về điều kiện kinh tế: Bị cáo sống chung với gia đình, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị.

Về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 44/HSST ngày 30/07/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ đối với các bị cáo Lê Tuấn L1, Lê Tuấn L1, Hà Xuân L2, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh N, Chu Đức T, Hà Quốc V, Đoàn Kim C, Hà Văn C, Lê Hồng P.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Công M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSĐH ngày 07/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Hoàng Công M (tên gọi khác Don) về tội "Đánh bạc" theo điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.Truy thu để sung quỹ nhà nước của Hoàng Công M (tên gọi khác Don) 1.000.000đ (một triệu đồng).

Về án phí: Bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát cũng như hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong giai đoạn khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy tố đối với bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) khai nhận: Hồi 15 giờ 40 phút ngày 04/04/2019, tại nhà kho để đồ của sân bóng cỏ nhân tạo ở thôn 11, xã Lê Thị Quỳnh L, huyện Đ, Hoàng Công M đã cùng với Lê Tuấn L1, Lê Tuấn L1, Hà Xuân L2, Nguyễn Quang Đ, Nguyễn Mạnh N, Chu Đức T, Hà Quốc V, Đoàn Kim C, Hà Văn C, Lê Hồng P có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây và chơi xóc đĩa, được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 10.300.000đ, (Mười triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó Hoàng Công M sử dụng 1.000.0000đ (một triệu đồng). Khi thực hiện hành vi "Đánh bạc" nhân thân Hoàng Công M đã có hai tiền án về tội "Đánh bạc" , vì có hai tiền án nên bị cáo Hoàng Công M bỏ trốn đến ngày 28/09/2019 bị cáo ra đầu thú. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác đã bị xét xử tại bản án số 44/HSST ngày 30/07/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, phù hợi với các tài liệu có lưu trong hồ sơ vụ án cũng như biên bản sự việc do Công an huyện Đ lập ngày 04/4/2019, vật chứng của vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Nội dung điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

d) Tái phạm nguy hiểm.

”.

[3] Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi “Đánh bạc” đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an ninh xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần thiết phải xử nghiêm để giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và ngăn chặn, phòng ngừa chung**.**

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, khi thực hiện hành vi đánh bạc bị cáo đã có hai tiền án về tội “Đánh bạc”.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có hai tiền án về tội “Đánh bạc” lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện ra đầu thú nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn đinh, không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.000.000đ bị cáo sử dụng vào việc “Đánh bạc” bị cáo chưa nộp lại, là khoản tiền bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Cần buộc bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng đối với bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) là đúng quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu để sung quỹ nhà nước của bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) là khoản tiền bị cáo sử dụng vào việc “Đánh bạc”

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hoàng Công M (tên gọi khác Don) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo.
- VKSND huyện Đoan Hùng
- VKS tỉnh Phú Thọ.
- Sở tư pháp.
- CA huyện Đ.
- Chi cục THADS huyện Đ.
- UBND xã N.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Tuấn